



U.S. Customs and Border Protection

Tờ khai hải quan

19 CFR 122.27, 148.12, 148.13, 148.110, 148.111, 19 USC 1498; 31 CFR 5316

MẪU ĐƯỢC PHÉ DUYỆT
OMB NO. 1651-0009

Mỗi người du hành hoặc mỗi người chủ gia đình đến Hoa Kỳ phải cung cấp các thông tin sau đây (mỗi gia đình chỉ cần điền MỘT tờ khai cho cả gia đình). Từ "gia đình" dùng để chỉ "các thành viên của một gia đình nh ở chung một nhà và có liên hệ với nhau qua huyết thống, hôn nhân, sống chung, hoặc nhận làm con nuôi."

| | | | |
|-----------|--|-------------------------------|--|
| 1 | Họ <input type="text"/> | Tên <input type="text"/> | Chữ lót <input type="text"/> |
| 2 | Tháng ngày năm sinh | Tháng <input type="text"/> | Ngày <input type="text"/> Năm <input type="text"/> |
| 3 | Số người trong gia đình đi cùng quý vị | <input type="text"/> | |
| 4 | (a) Địa chỉ tại Hoa Kỳ (tên khách sạn/điểm đến) | <input type="text"/> | |
| | (b) Thành phố | (c) Tiểu bang | <input type="text"/> |
| 5 | Hộ chiếu cấp bởi (quốc gia) | <input type="text"/> | |
| 6 | Số hộ chiếu | <input type="text"/> | |
| 7 | Quốc gia cư trú | <input type="text"/> | |
| 8 | Các nước đã ghé trong chuyến đi này trước khi đến Hoa Kỳ | <input type="text"/> | |
| 9 | Hãng hàng không/Số chuyến bay hoặc Tên chiếc tàu | <input type="text"/> | |
| 10 | Mục đích chính của chuyến đi này là kinh doanh: | Đúng <input type="checkbox"/> | Sai <input type="checkbox"/> |
| 11 | Tôi (Chúng tôi) có mang theo | | |
| | (a) các loại trái cây, rau quả, cây cỏ, hạt giống, thức ăn, côn trùng: | Đúng <input type="checkbox"/> | Sai <input type="checkbox"/> |
| | (b) các loại thịt, động vật, sản phẩm làm từ động vật/động vật hoang dã: | Đúng <input type="checkbox"/> | Sai <input type="checkbox"/> |
| | (c) tác nhân gây bệnh, nuôi cấy tế bào, ốc hén: | Đúng <input type="checkbox"/> | Sai <input type="checkbox"/> |
| | (d) đất hoặc đã đến một nông trại/trang trại/đồng cỏ: | Đúng <input type="checkbox"/> | Sai <input type="checkbox"/> |
| 12 | Tôi (Chúng tôi) có tiếp xúc với gia súc: (chẳng hạn như đụng chạm hoặc làm thịt) | Đúng <input type="checkbox"/> | Sai <input type="checkbox"/> |
| 13 | Tôi (Chúng tôi) mang theo tiền mặt hoặc công cụ tiền tệ trên 10.000 đô la Mỹ hoặc ngoại tệ tương đương: (xem giải thích về công cụ tiền tệ ở mặt sau) | Đúng <input type="checkbox"/> | Sai <input type="checkbox"/> |
| 14 | Tôi (Chúng tôi) có hàng hóa thương mại: (hàng để bán, mẫu mã dùng để mời chào người mua, hoặc hàng hoá không được kể là vật dụng cá nhân) | Đúng <input type="checkbox"/> | Sai <input type="checkbox"/> |
| 15 | CƯ DÂN TẠI MỸ—tổng giá trị của tất cả các hàng hóa, kể cả hàng hóa thương mại mà tôi/chúng tôi đã mua hoặc nhận ở nước ngoài, (kể cả quà tặng cho người khác, nhưng không phải những món đã gửi về Hoa Kỳ) cộng với những món mà tôi/chúng tôi mang vào Hoa Kỳ là: | \$ | <input type="text"/> |
| | DU KHÁCH—tổng giá trị của tất cả các món sẽ để lại Hoa Kỳ, kể cả hàng hóa thương mại là: | \$ | <input type="text"/> |

Xin đọc các hướng dẫn ở mặt sau của mẫu này. Có chỗ để liệt kê tất cả các món quý vị phải khai báo.

TÔI ĐÃ ĐỌC THÔNG TIN QUAN TRỌNG Ở MẶT SAU CỦA MẪU NÀY VÀ ĐÃ KHAI ĐÚNG SỰ THẬT.

X

Chữ ký

Ngày (tháng/ngày/năm)

Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới chào mừng quý vị đến Hoa Kỳ

Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới (CBP) có trách nhiệm bảo vệ Hoa Kỳ chống lại việc nhập khẩu bất hợp pháp các mặt hàng bị cấm. Nhân viên CBP có quyền đặt câu hỏi, khám xét người và tài sản cá nhân của quý vị. Nếu quý vị là một trong những người du hành được chọn để kiểm tra, quý vị sẽ được đối xử một cách lịch sự, chuyên nghiệp, và tôn trọng. Cấp giám thị của CBP và Đại diện Bảo vệ Quyền lợi Hành khách có mặt để trả lời các thắc mắc của quý vị. Chúng tôi có phiếu ý kiến để quý vị gửi tán thưởng hoặc phản hồi cho việc làm của chúng tôi.

Thông tin quan trọng

Cư dân tại Hoa Kỳ—Khai báo tất cả các món mà quý vị đã mua sắm từ nước ngoài để đưa vào Hoa Kỳ.

Du khách (không thường trú)—Khai báo giá trị của tất cả các món sẽ để lại Hoa Kỳ.

Khai báo tất cả các món trên tờ khai này và ghi giá trị theo đô la Mỹ. Đối với quà tặng, xin cho biết giá bán lẻ.

Thuế—Nhân viên CBP sẽ xác định mức thuế. Cư dân tại Hoa Kỳ thường được miễn thuế cho các mặt hàng mang theo người có giá trị 800 đô la. Du khách (không thường trú) thường được miễn thuế 100 đô la. Thuế sẽ được đánh theo mức hiện hành đối với 1.000 đô la đầu tiên trên mức được miễn.

Sản phẩm Nông nghiệp và Động vật Hoang dã—Để ngăn không cho xâm nhập dịch bệnh nguy hại cho nông nghiệp và động vật hoang dã bị cấm, những món sau đây bị hạn chế: trái cây, rau quả, thực vật, sản phẩm thực vật, đất, thịt, các sản phẩm thịt, chim, ốc hén, và động vật sống hoặc sản phẩm động vật khác. Không khai báo các món này cho nhân viên Hải quan và Bảo vệ Biên giới/Chuyên gia Nông nghiệp của Hải quan và Bảo vệ Biên giới/Thanh tra cơ quan Thủy sản và Động vật Hoang dã có thể bị phạt và các món này có thể bị tịch thu.

Chất sử dụng có kiểm soát, đồ vật có tính cách dâm ô, và các chất độc hại nói chung đều bị cấm nhập cảnh. Việc mang vào nước Mỹ các loại hàng hóa vi phạm quyền sở hữu trí tuệ có thể khiến cho người du hành phải chịu phạt theo luật dân sự hay hình sự, và có thể gây rủi ro nghiêm trọng cho sự an toàn hay sức khỏe.

Việc vận chuyển tiền mặt hoặc công cụ tiền tệ, bất kể số lượng, là hợp pháp. Tuy nhiên, nếu quý vị mang vào hoặc đưa ra khỏi Hoa Kỳ hơn 10.000 (đô la Mỹ hoặc ngoại tệ tương đương, hoặc kết hợp cả hai loại tiền), theo luật, quý vị phải nộp báo cáo trên mẫu FinCEN 105 (trước đây là mẫu Hải quan 4790) của cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới. Công cụ tiền tệ bao gồm đồng xu, tiền mặt, séc du lịch và các công cụ có tên người chủ sở hữu, ví dụ như séc cá nhân, séc có thể nhận tiền mặt ngay (cashier check), chứng khoán và trái phiếu. Nếu quý vị có người khác mang tiền hoặc công cụ tiền tệ cho quý vị, quý vị cũng phải nộp một báo cáo trên mẫu FinCEN 105. Không nộp báo cáo hoặc không báo cáo đầy đủ số tiền mà quý vị đang có theo như yêu cầu có thể dẫn đến việc tịch thu tất cả tiền mặt hoặc công cụ tiền tệ, và có thể đưa đến hình phạt dân sự và/hoặc truy tố hình sự. **XIN KÝ TÊN Ở MẶT BÊN KIA CỦA MẪU NÀY SAU KHI QUÝ VỊ ĐÃ ĐỌC THÔNG TIN QUAN TRỌNG TRÊN VÀ KHAI BÁO ĐÚNG SỰ THẬT.**

Mô tả các món

(Có thể tiếp tục kê khai trên một Mẫu CBP 6059B khác)

Phần chi dành cho CBP

Giá trị

| Mô tả các món | Giá trị | Phần chi dành cho CBP |
|----------------------|----------------------|-----------------------|
| <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> |
| <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> |
| <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> |
| <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> |
| <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> |
| <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> |
| <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> |
| <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> |
| Tổng cộng | <input type="text"/> | <input type="text"/> |

TUYÊN BỐ TUÂN HÀNH LUẬT GIẢM BỚT THỦ TỤC GIẤY TỜ: Cơ quan chính quyền Hoa Kỳ không được tiến hành hoặc bảo trợ một hành vi thu thập thông tin và bất cứ người nào cũng có quyền từ chối cung cấp thông tin cho cơ quan đó nếu mẫu thu thập thông tin này không thấy có một số kiểm soát OMB hợp lệ hiện hành. Số kiểm soát cho mẫu thu thập thông tin này là 1651-0009. Thời gian trung bình để điền xong mẫu này được ước tính là 4 phút. Sự trả lời của quý vị có tính cách bắt buộc. Nếu có bất kỳ thắc mắc khiếu nại nào liên quan đến chuyện này, quý vị có thể viết thư cho nhà chức trách, địa chỉ là U.S. Customs and Border Protection Office of Regulations and Rulings, 90 K Street, NE, 10th Floor, Washington, DC 20229.